TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2024/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 25 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 158/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trương Hoàng Nam T**, sinh năm 1958;
Địa chỉ: Ấp Đ, xã ĐB, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.
- *Bị đơn:* Bà **Đoàn Thanh Đ**, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Ấp V, xã VX, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đoàn Thanh Đ có trách nhiệm trả cho ông Trương Hoàng Nam T số tiền 432.967.500 đồng (Trong đó: Gốc 393.750.000 đồng, lãi 39.217.500 đồng).

Kể từ ngày ban hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trương Hoàng Nam T và bà Đoàn Thanh Đ mỗi người chịu ½ án phí dân sự hòa giải thành, mỗi người nộp 5.328.600 đồng. Ông T là người cao tuổi nên được miễn án phí của ông T phải nộp, bà

Đoàn Thanh Đ phải nộp án phí làm tròn là 5.328.600đ (Năm triệu ba trăm hai mươi tám ngàn sáu trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Điều